TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Long Giang;

Ông Nguyễn Văn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2021/QĐST- HS ngày 23 tháng 12 năm đối với các bị cáo:

1. Mã Thị T, sinh năm 1963 tại H; nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mã Lương H (đã chết) và bà Lê Thị N; có chồng là Vũ Phi P và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Hữu V, sinh năm 1983 tại H; hộ khẩu thương trú: thôn S, xã A, thị xã B, tỉnh H; chỗ ở: 10/68, ấp Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L và bà Hoàng Thị T; có vợ là Lê Thị H và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-4-2021 được trả tự do ngày 06-5-2021 cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thành L, sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi cư trú: khu phố 7, phường T, thành phố M, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Cao Thị H; bị cáo có 02 con; tiền án, tiền

sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-4-2021 được trả tự do ngày 06-5-2021 cho đến nay, có mặt.

4. Ngô Quang X, sinh năm 1994 tại T; hộ khẩu thường trú: ấp L, xã Hàm Phú, huyện K, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị X; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-4-2021 được trả tự do ngày 06-5-2021 cho đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Văn C, sinh năm 1995 tại Bình Dương; nơi cư trú: ấp S, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Phan Thị Bích N và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không, bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-4-2021 được trả tự do ngày 06-5-2021 cho đến nay, có mặt.

6. Nguyễn Duy H, sinh năm 1976 tại G; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh G; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H; tiền án: không; tiền sự: không, bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-4-2021 được trả tự do ngày 06-5-2021 cho đến nay, có mặt.

7. Nguyễn Bá E, sinh năm 1991 tại H; hộ khẩu thường trú: khu phố S, phường H, thị xã S, tỉnh H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị D và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không, bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30-4-2021 được trả tự do ngày 06-5-2021 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1974; nơi cư trú: 14/01 đường 9, tổ 7, khu phố 3, phường T, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Cao Ngọc Q, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp Đ, xã M, huyện U, tỉnh Bình Dương, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Bà Đặng Thị Thúy H, sinh năm 1980; nơi cư trú: 773/23, Lê Hồng Phong, tổ 10, khu phố 7, phường T, thành phố M, tỉnh Bình Dương (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mã Thị T, Ngô Quang X, Nguyễn Thành L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H và Nguyễn Bá E là những người có quan hệ quen biết vì cùng nhau

mua bán gà. Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 30-4-2021, Mã Thị T, Ngô Quang X, Nguyễn Thành L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu Hòa, Nguyễn Bá E lần lượt đến nhà bà Nguyễn Thị Hiền để mua gà về bán. Thanh rủ các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền, các bị cáo đồng ý. Thanh kêu Ngô Quang X đi mua 10 bộ bài về để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Sau đó, các con bạc lấy 05 bao tải (loại đựng thức ăn cho gà kích thước 50x100cm một cái) trải xuống trước sân nhà bà Hiền để đánh bạc thắng thua bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền bằng hình thức bài cào tố như sau:

Giao ước việc đánh bạc như sau: Ai thắng sẻ chia bài cho các tay con, mỗi người 03 lá, mỗi người đặt vào số tiền là 50.000 đồng "gọi là tiền tẩy". Sau khi chia bài xong, người chơi xem bài và bắt đầu tham gia tố, nếu trong cây bài người tham gia không tố thì thua số tiền 50.000 đồng (tiền tổng). Nếu tham gia tố cho một lần tố nhỏ nhất là 50.000 đồng và lớn nhất là 100.000 đồng "không tố quá 03 lần". Cách tính bài từ nhỏ nhất đến lớn nhất như sau: Nhỏ nhất là nút "ví dụ: từ 0 nút đến 09 nút nếu 10 nút là bù" tiếp theo là 03 tây "ví dụ: 03 con J♠-Q♦- K♥" tiếp theo là Liêng gồm 03 còn bài liền nhau "ví dụ: 03 con bài 8♠-9♥-10♦" tiếp theo là 03 cào gồm các con bài giống nhau "ví dụ: A♠- A♦-A♥ là bài lớn nhất".

Khoảng 10 giờ 30 phút, cùng ngày, các con bạc đánh bạc thắng thua bằng tiền thì bị Công an xã Long Nguyên kiểm tra phát hiện bắt quả tang các bị cáo đang đánh bạc thắng thua bằng tiền.

Mã Thị T mang theo 500.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ trên chiếu bạc là 1.100.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 600.000 đồng.

Ngô Quang X khai nhận mang theo số tiền 2.900.000 đồng, X lấy ra số tiền 1.400.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại 1.500.000 đồng cất trong túi quần không sử dụng đánh bạc khi bị bắt bị thu giữ 2.000.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 600.000 đồng.

Nguyễn Thành L khai nhận mang theo 5.750.000 đồng đều dùng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 5.350.00 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thua số tiền là 400.000 đồng.

Nguyễn Hữu V khai nhận mang theo số tiền là 10.790.000 đồng. V lấy ra số tiền 750.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại số tiền 10.040.000 đồng cất trong bóp không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 150.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thua số tiền là 600.000 đồng.

Nguyễn Văn C khai nhận mang theo 5.700.000 đồng, Ti lấy ra số tiền 1.200.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại số tiền 4.500.000 đồng cất trong bóp không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 1.450.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 250.000 đồng.

Nguyễn Duy H khai nhận mang theo 12.750.000 đồng, Hòa lấy ra số tiền 1.350.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại số tiền 11.400.000 đồng cất trong bóp

không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 750.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thua số tiền là 6000.000 đồng.

Nguyễn Bá E khai nhận mang theo 3.500.000 đồng, E lấy ra số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại số tiền 2.000.000 đồng cất trong túi quần không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 1.700.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 200.000 đồng.

Qua quá trình điều tra, số tiền tạm giữ trong người của Nguyễn Hữu V là 10.040.000 đồng; Ngô Quang X là 1.500.000 đồng; Nguyễn Văn C là 4.500.000 đồng; Nguyễn Duy H là 11.400.000 đồng; Nguyễn Bá E là 2.000.000 đồng. Các bị cáo khai nhận không sử dụng và việc đánh bạc, tuy nhiên các bị cáo không chứng minh được mục đích sử dụng nên đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của các bị cáo.

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30-4-2021 của Công an xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã thu giữ các vật chứng sau:

Số tiền trên chiếu bạc là 12.500.000 đồng (Trong đó 350.000 đồng là số tiền cược của 07 con bạc mỗi người là 50.000 đồng, 12.150.000 là số tiền các con bạc dùng vào việc đánh bạc trên chiếu bạc; 10 bộ bài tây đã qua sử dụng và 05 bao tải (loại đựng thức ăn cho gà kích thước 50x100cm một cái); Tạm giữ tiền trên người các đối tượng tham gia đánh bạc là 29.440.000 đồng (trong đó thu giữ của Nguyễn Hữu V số tiền 10.040.000 đồng; Ngô Quang X số tiền 1.500.000 đồng; Nguyễn Văn C số tiền 4.500.000 đồng; Nguyễn Duy H số tiền 11.400.000 đồng; Nguyễn Bá E số tiền 2.000.000 đồng;

Tạm giữ 03 xe ô tô tải biển số lần lượt là: 93C- 020.49; 61C- 168.08; 61C-402.63.

Các bị cáo đã khai nhận: Mã Thị T mang theo 500.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ trên chiếu bạc là 1.100.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 600.000 đồng. Ngô Quang X khai nhận mang theo số tiền 2.900.000 đồng, X lấy ra số tiền 1.400.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại 1.500.000 đồng cất trong túi quần không sử dụng đánh bạc khi bị bắt bị thu giữ 2.000.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 600.000 đồng. Nguyễn Thành L khai nhận mang theo 5.750.000 đồng đều dùng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 5.350.00 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thua số tiền là 400.000 đồng. Nguyễn Hữu V khai nhận mang theo số tiền là 10.790.000 đồng. V lấy ra số tiền 750.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại số tiền 10.040.000 đồng cất trong bóp không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 150.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thua số tiền là 600.000 đồng. Nguyễn Văn C khai nhận mang theo 5.700.000 đồng, Ti lấy ra số tiền 1.200.000 đồng để

tham gia đánh bạc còn lại số tiền 4.500.000 đồng cất trong bóp không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 1.450.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 250.000 đồng. Nguyễn Duy H khai nhận mang theo 12.750.000 đồng, Hòa lấy ra số tiền 1.350.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại số tiền 11.400.000 đồng cất trong bóp không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 750.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thua số tiền là 600.000 đồng. Nguyễn Bá E khai nhận mang theo 3.500.000 đồng, E lấy ra số tiền 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc còn lại số tiền 2.000.000 đồng cất trong túi quần không sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 1.700.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng tiền đặt cược trên chiếu bạc), thắng số tiền là 200.000 đồng.

Qua quá trình điều tra, số tiền tạm giữ trong người của Nguyễn Hữu V là 10.040.000 đồng; Ngô Quang X là 1.500.000 đồng; Nguyễn Văn C là 4.500.000 đồng; Nguyễn Duy H là 11.400.000 đồng; Nguyễn Bá E là 2.000.000 đồng. Các bị cáo khai không sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Tuy nhiên, các bị cáo không chứng minh được mục đích sử dụng nên đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Đối với số tiền 12.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 29.440.000 đồng thu giữ trong người các bị cáo là công cụ, phương tiện dùng để phạm tội. Đối với 10 bộ bài tây và 05 bao tải (loại đựng thức ăn cho gà kích thước 50x100cm một cái) là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Đối việc các bị cáo đánh bạc tại nhà của bà Nguyễn Thị H, bà H không cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, bà H không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với xe ô tô 61C- 168.08 do bà Đặng Thị Thúy H là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bà Hằng theo Quyết định số 62 ngày 12-5-2021.

Đối với xe ô tô 61C- 402.63 do bà Cao Ngọc Q là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bà Quê theo Quyết định số 63 ngày 12-5-2021.

Đối với xe ô tô 93C- 020.49 do bà Nguyễn Thị Tùng D đứng tên, bà D đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T sử dụng xe ô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho ông T theo Quyết định số 64 ngày 12-5-2021.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên và các bị cáo không có ý kiến gì về thu giữ và xử lý vật chứng như trên. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về thu giữ vật chứng như trên.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSBB ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố các bị cáo về "Tội Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về "Tội Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s và điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mã Thị T, đề nghị xử phạt bị cáo Thanh từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hữu V, đề nghị xử phạt bị cáo V từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thành L, đề nghị xử phạt bị cáo L từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ngô Quang X, đề nghị xử phạt bị cáo X từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn C, đề nghị xử phạt bị cáo Ti từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Duy H, đề nghị xử phạt bị cáo Hòa từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Bá E, đề nghị xử phạt bị cáo E từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 12.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, là công cụ phương tiện dùng để phạm tội. Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 10 bộ bài tây và 05 bao tải (loại đựng thức ăn cho gà kích thước 50x100cm một cái) là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 29.440.000 đồng thu giữ trong người các bị cáo dùng để đánh bạc. Đề nghị tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với xe ô tô 61C- 168.08 do bà Đặng Thị Thúy H là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bà Hằng theo Quyết định số 62 ngày 12-5-2021.

Đối với xe ô tô 61C- 402.63 do bà Cao Ngọc Q là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho bà Quê theo Quyết định số 63 ngày 12-5-2021.

Đối với xe ô tô 93C- 020.49 do bà Nguyễn Thị Tùng D đứng tên, bà D đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T sử dụng xe ô tô trên. Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã trả lại cho ông Thanh theo Quyết định số 64 ngày 12-5-2021.

Đối việc các bị cáo đánh bạc tại nhà của bà Nguyễn Thị H, bà H không cho các bị cáo đánh bạc tại nhà của mình, bà H không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo T: bị cáo đã hối hận, bị cáo phạm tội lần đầu phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo V: bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, bị cáo còn nuôi hai con nhỏ, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo L: bị cáo sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo X: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo C: bị cáo đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo H: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo E: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 ngày 30 tháng 4 năm 2020, tại ấp T xã N, huyện B, tỉnh Bình Dương, Mã Thị T, Ngô Quang X, Nguyễn Thành L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H, Nguyễn Bá E đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức chơi bài cào tố mỗi ván cược 50.000 đồng có thể tố 3 lần, mỗi lần tố không quá 100.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 41.940.000 đồng. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo phạm "Tội Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng truy tố là đúng.

[3] Các bị cáo Mã Thị T, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thành L, Ngô Quang X, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H và Nguyễn Bá E có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và xem thường pháp luật, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của mỗi gia đình trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh những tệ nạn khác. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn cần thiết.

[4] Vì tư lợi mà các bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài "Cào Tố" được thua bằng tiền. Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn: bị cáo T với vai trò rủ rê các bị cáo còn lại tham gia đánh bạc, bị cáo X là người tích cực giúp sức, các bị cáo còn lại cùng tham gia. Dù các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của mỗi bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau: Đối với các bị cáo Mã Thị T, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thành L, Ngô Quang X, Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá E, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; ngoài ra gia đình các bị cáo Mã Thị T, Nguyễn Thành L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá E có người có công với cách mạng; bị cáo Ngô Quang X có thời gian phục vụ trong quân đội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Mã Thị T có thời gian tham gia Thanh niên xung xong nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Nguyễn Duy H không có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Số tiền 41.940.000 đồng (bốn mươi mốt triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 10 bộ bài tây đã qua sử dụng và 05 bao tải (loại đựng thức ăn cho gà kích thước 50x100cm một cái) là công cụ phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm s, i, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mã Thị T.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thành L, Ngô Quang X, Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá E.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Duy H.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1, Phần I Danh mục thu Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Mã Thị T, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thành L, Ngô Quang X, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H và Nguyễn Bá E phạm "Tội đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Mã Thị T 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Ngô Quang X 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)..

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 41.940.000 đồng (bốn mươi mốt triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam).

Tịch thu tiêu hủy 10 (mười) bộ bài tây đã qua sử dụng và 05 (năm) bao tải (loại đựng thức ăn cho gà kích thước 50 x 100 cm một cái).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 10 năm 2021).

3. Về án phí: Mỗi bị cáo Mã Thị T, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Thành L, Ngô Quang X, Nguyễn Văn C, Nguyễn Duy H và Nguyễn Bá E phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Thị Mai